

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2019

“V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kia và bà Nguyễn Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

Ngày 06/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 89/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/6/2019 về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/8/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đào Thị M, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ H, phường AT, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Tô Văn H, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ H, phường AT, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đào Thị M trình bày: Chị M và anh Tô Văn H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường AT, thị xã A, tỉnh Gia Lai, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2011 ngày 01/6/2011. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp tính nhau, khác nhau về quan điểm sống, anh H thường xuyên nhậu nhẹt về chửi mắng, đánh đập vợ con và ghen tuông vô cớ nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm không còn nên không thể kéo dài cuộc sống hôn nhân được nữa. Do vậy, chị M yêu cầu Tòa án giải quyết xin được ly hôn với anh Tô Văn H.

- Về con chung: Chị M và anh H có ba con chung là Tô Văn M1, sinh ngày 29/10/2004; Tô Văn V, sinh ngày 08/10/2007 và Tô Thị Diễm H1, sinh ngày 21/3/2013. Chị M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi các con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Tô Văn H trình bày: Anh H và chị Đào Thị M chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn đúng như chị M trình bày. Trong quá trình chung sống, anh thừa nhận có uống rượu về xảy ra cãi vã, xích mích nhưng không đến mức trầm trọng phải ly hôn, anh vẫn còn tình cảm với chị M và mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy các con. Vì vậy, anh không đồng ý ly hôn với chị M.

- Về con chung: Anh H và chị M có ba con chung là Tô Văn M1, sinh ngày 29/10/2004; Tô Văn V, sinh ngày 08/10/2007 và Tô Thị Diễm H1, sinh ngày 21/3/2013. Nếu ly hôn, các con muốn ở với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đào Thị M yêu cầu ly hôn với anh Tô Văn H, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ H, phường AT, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia Lai.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị M và anh Tô Văn H có đủ điều kiện kết hôn, đã đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống chị M và anh H đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến chị M có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn với anh H. Tổ dân phố H và UBND phường AT đã có xác nhận về tình trạng mâu thuẫn của chị M và anh H. Tòa án đã nhiều lần tổ chức hòa giải để chị M và anh H có cơ hội hàn gắn với nhau nhưng chị M cương quyết ly hôn. Tại phiên tòa, cả hai đều không cố gắng gỡ bỏ mâu thuẫn để tiếp tục chung sống với nhau. Hội đồng xét xử đã phân tích động viên để vợ chồng đoàn tụ, nhưng chị M cho rằng không còn tình cảm với anh H, không thể tiếp tục chung sống với nhau và cương quyết ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đào Thị M đối với anh Tô Văn H.

[3] Về nuôi con chung: Chị M và anh H có ba con chung là Tô Văn M1, sinh ngày 29/10/2004; Tô Văn V, sinh ngày 08/10/2007 và Tô Thị Diễm H1, sinh ngày 21/3/2013. Chị M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các con và không yêu cầu cấp dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy vì lợi ích của các con chung, hiện nay cháu H1 còn nhỏ nên cần có sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ, đồng thời cháu M1 và cháu V đều có nguyện vọng được chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, cần giao các cháu Tô Văn M1, sinh ngày 29/10/2004; Tô Văn V, sinh ngày 08/10/2007 và Tô Thị Diễm H1, sinh ngày 21/3/2013 cho chị Đào Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị M không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi các con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị M và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Đào Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn anh Tô Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

2. **Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị M.

- *Về hôn nhân:* Chị Đào Thị M được ly hôn với anh Tô Văn H.

- *Về nuôi con chung:* Giao cho chị Đào Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Tô Văn M1, sinh ngày 29/10/2004; Tô Văn V, sinh ngày 08/10/2007 và Tô Thị Diễm H1, sinh ngày 21/3/2013, khi các cháu M1, V và H1 chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Đào Thị M không yêu cầu anh Tô Văn H phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về án phí*: Chị Đào Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền số 0007333 ngày 07/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK, tỉnh Gia Lai, chị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Tô Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (06/9/2019), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã AK;
- Chi cục THADS TX. AK;
- UBND phường AT, thị xã AK, tỉnh Gia Lai (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông